



VẬN ĐỘNG HÌNH THÀNH
HỘI ĐỒNG QUỐC DÂN VIỆT NAM
VIETNAM NATIONAL COUNCIL

12522 Brookhurst Street, #A, Garden Grove, California 92840 - Website: www.quocdanvietnam.org - Email: lienlac@quocdanvietnam.org - Tel: 714-266-1111

(DỰ THẢO)

HIẾN CHƯƠNG HỘI ĐỒNG QUỐC DÂN VIỆT NAM

Chương I: Lời mở đầu

Sức mạnh của Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam nằm ở sứ mệnh đại diện cho 95 triệu người Việt Nam không cộng sản, trong bối cảnh mà người dân không có quyền cầm lá phiếu trực tiếp bầu chọn lãnh đạo đất nước. Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam là tiếng nói chung của người Việt trong và ngoài nước, là nơi tập hợp những người con yêu nước, bất kể chính kiến, tôn giáo hay xuất thân, cùng chung một khát vọng về một Việt Nam dân chủ, tự do và hòa hợp dân tộc. Sau hơn nửa thế kỷ chia rẽ, Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam được thành lập với sứ mệnh vận động cho tiến trình dân chủ hóa đất nước, tranh đấu cho quyền con người, quyền bầu cử tự do và xây dựng một nền chính trị đa nguyên, công bằng, nhân bản.

Giai đoạn 1 (2024 - 2025) là nền móng quan trọng, tập trung xây dựng bộ máy tổ chức, kết nối các nhóm vận động trong và ngoài nước, quy tụ trí thức, doanh nhân, nhà hoạt động và đồng bào yêu nước. Đồng thời, đẩy mạnh truyền thông để phổ biến sứ mệnh, nguyên tắc và mục tiêu của Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam đến cộng đồng người Việt toàn cầu, khơi gợi niềm tin và ý thức trách nhiệm công dân trong mỗi người con đất Việt.

Giai đoạn 2 (5/9/2025 - 7/9/2025), tổ chức Quốc Dân Đại Hội - sự kiện lịch sử đánh dấu sự ra mắt chính thức của Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam. Đại Hội sẽ tuyên bố nguyên tắc lập trường, công bố mục tiêu, phương hướng và chương trình hành động dài hạn. Đây cũng là dịp gặp gỡ, vận động sự ủng hộ từ các tổ chức quốc tế, các chính phủ dân chủ và các tổ chức nhân quyền, tạo dựng một mặt trận vận động quốc tế rộng lớn cho tiếng nói dân chủ của người Việt Nam.

Giai đoạn 3 (2025 - 2026), Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam sẽ phát động các phong trào xã hội dân sự yêu cầu cải cách chính trị trong nước, tổ chức chiến dịch truyền thông và vận động nghị quyết quốc tế ủng hộ tiến trình dân chủ hóa Việt Nam. Đồng thời, hỗ trợ người dân trong nước đấu tranh ôn hòa, đòi hỏi quyền tự do báo chí, quyền lập hội, quyền bầu cử và các quyền công dân căn bản. Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam cũng xúc tiến các diễn đàn đối thoại, tọa đàm công khai và các chương trình huấn luyện kiến thức chính trị dân chủ cho cộng đồng người Việt ở khắp nơi.

Mỗi giai đoạn là một bước đi vững chắc, thể hiện ý chí đoàn kết và khát vọng không khuất phục của dân tộc Việt Nam. Chúng tôi tin rằng, khi toàn thể đồng bào cùng đồng lòng, đặt lợi ích quốc gia lên trên hết, con đường đến với tự do, dân chủ và một Việt Nam nhân bản, thịnh vượng sẽ không còn xa.

Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam trân trọng kêu gọi tất cả người Việt trong và ngoài nước cùng sát cánh đứng vào hàng ngũ đấu tranh, vì một tương lai xứng đáng cho dân tộc, cho thế hệ mai sau được sống trong một đất nước tự do, dân chủ công bằng và nhân ái.

Chương II: Tôn chỉ và Mục tiêu

Điều 1: Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam được hình thành với mục tiêu đại diện cho ý chí và nguyện vọng của toàn dân, thúc đẩy dân chủ và quyền công dân.

Điều 2: Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam cam kết bảo đảm quyền tự do, bình đẳng và hạnh phúc của mọi người dân.

Chương III: Cơ cấu và Chức năng

Điều 3: Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam gồm các cơ cấu chính sau đây:

- a. *Thượng Hội Đồng:* Hoạt động tương tự như Thượng viện của Quốc hội, đại diện cho các vùng miền và bảo đảm sự cân bằng trong việc ra quyết định và sách lược.
- b. *Hội Đồng Sáng Lập và Cố Vấn:* Là nhóm đặt nền móng cho hệ thống dân chủ mới, có thể bao gồm các lãnh đạo tinh thần, học giả, chuyên gia cao cấp. Có vai trò định hướng tư tưởng, bảo vệ hiến pháp, và giám sát nguyên tắc điều hành.
- c. *Hội Đồng Tôn Giáo và Yểm trợ:* Đại diện cho các tổ chức tôn giáo khác nhau nhằm bảo vệ quyền tự do tôn giáo và đóng góp ý kiến trong các vấn đề liên quan đến đạo đức và văn hóa.
- d. *Hội Đồng Giám Sát:* Thực hiện vai trò giám sát, kiểm tra và đánh giá các hoạt động của các cơ quan trong việc thực thi pháp luật.
- e. *Hội Đồng Quốc Tế Yểm Trợ:* Gồm các thành viên từ nhiều quốc gia đồng minh đồng thuận với mục tiêu yểm trợ cho chính sách của Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam.
- f. *Hội Đồng Đại Biểu:* Hoạt động tương tự như Hạ viện của Quốc hội, bao gồm các đại biểu được chọn lựa từ khắp nơi trên thế giới, là tiếng nói trực tiếp của người dân trong việc đại diện, lập pháp, truyền thông và các hoạt động bầu cử.
- g. *Tổng Thư Ký:* Phối hợp làm việc với các Phó Tổng Thư Ký và 26 Ủy Ban để triển khai các chính sách của Thượng Hội Đồng và Hội Đồng Đại Biểu.

Điều 4: Công việc của Hội Đồng Quốc Dân được điều hành bởi Hội Đồng Điều Hợp do một Tổng Thư ký đứng đầu cùng với nhiều Phó Tổng Thư ký để điều phối hoạt động của 26 Ủy ban khác nhau, bảo đảm tính hiệu quả và sự phối hợp nhịp nhàng giữa các ủy ban.

Điều 5: Các thành viên trong từng cơ cấu của Hội Đồng có quyền tham gia phiên họp, biểu quyết các quyết định, đề xuất ý kiến. Họ có nghĩa vụ thực hiện nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của hiến chương, và đóng góp tích cực vào hoạt động chung của Hội Đồng.

Chương IV: Quyền Hạn và Nhiệm vụ.

Điều 6: Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam là một cơ cấu hoạt động độc lập với cơ quan hành pháp. Tuy nhiên, Hội Đồng giữ vai trò giám sát, theo dõi và đánh giá các hoạt động của cơ quan hành pháp đang nhiệm nhằm bảo đảm tính minh bạch và dân chủ.

Điều 7: Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam chịu trách nhiệm giám sát cơ quan hành pháp, phát hiện và lên án các sai phạm trong quản lý đất nước, đặc biệt là những hành vi vi phạm quyền tự quyết của người dân, tôn trọng quyền lợi và tiếng nói của công dân.

Điều 8: Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam có thể tiến hành các hoạt động vận động quốc tế để tạo áp lực và yêu cầu các biện pháp chế tài đối với chính quyền đương nhiệm nếu phát hiện vi phạm nghiêm trọng, dựa trên các công ước và hiến chương quốc tế của Liên Hợp Quốc. Đồng thời, Hội Đồng Quốc Dân

Việt Nam cần chuẩn bị các bước cần thiết để hỗ trợ việc tổ chức một cuộc bầu cử tự do khi điều kiện cho phép, nhằm bảo đảm sự chuyển giao và quyền lãnh đạo đất nước một cách hòa bình và dân chủ.

Chương V: Quy định Hoạt động

Điều 9: Quy trình tổ chức mọi phiên họp trong hệ thống Hội Đồng phải tuân thủ đầy đủ các bước: lập kế hoạch nội dung, thông báo thời gian và chương trình họp đến các thành viên liên quan, tiến hành thảo luận dân chủ để mọi ý kiến được lắng nghe, sau đó biểu quyết công khai hoặc kín theo tính chất từng nội dung. Mọi quyết định chỉ được thông qua khi đạt đủ tỷ lệ phiếu hoặc đa số theo quy định của từng ủy ban với những nội dung chuyên trách.

Điều 10: Các ủy ban, bộ phận chức năng liên quan có trách nhiệm công khai mọi thông tin hoạt động một cách minh bạch, đầy đủ và đúng thời hạn trước công chúng. Các thông tin phải được trình bày rõ ràng, dễ tiếp cận, bảo đảm quyền được biết của người dân và tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Chương VI: Điều Khoản Thi Hành

Điều 11: Quy định rõ ràng về nguyên tắc sửa đổi và bổ sung Hiến chương, nhằm bảo đảm sự ổn định và tính pháp lý của tổ chức. Khi thay đổi Hiến chương cần phải được phê chuẩn bởi đa số thành viên hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Quá trình này bao gồm các bước biểu quyết, thảo luận kỹ lưỡng và đàm phán công bằng để tìm ra tiếng nói chung.

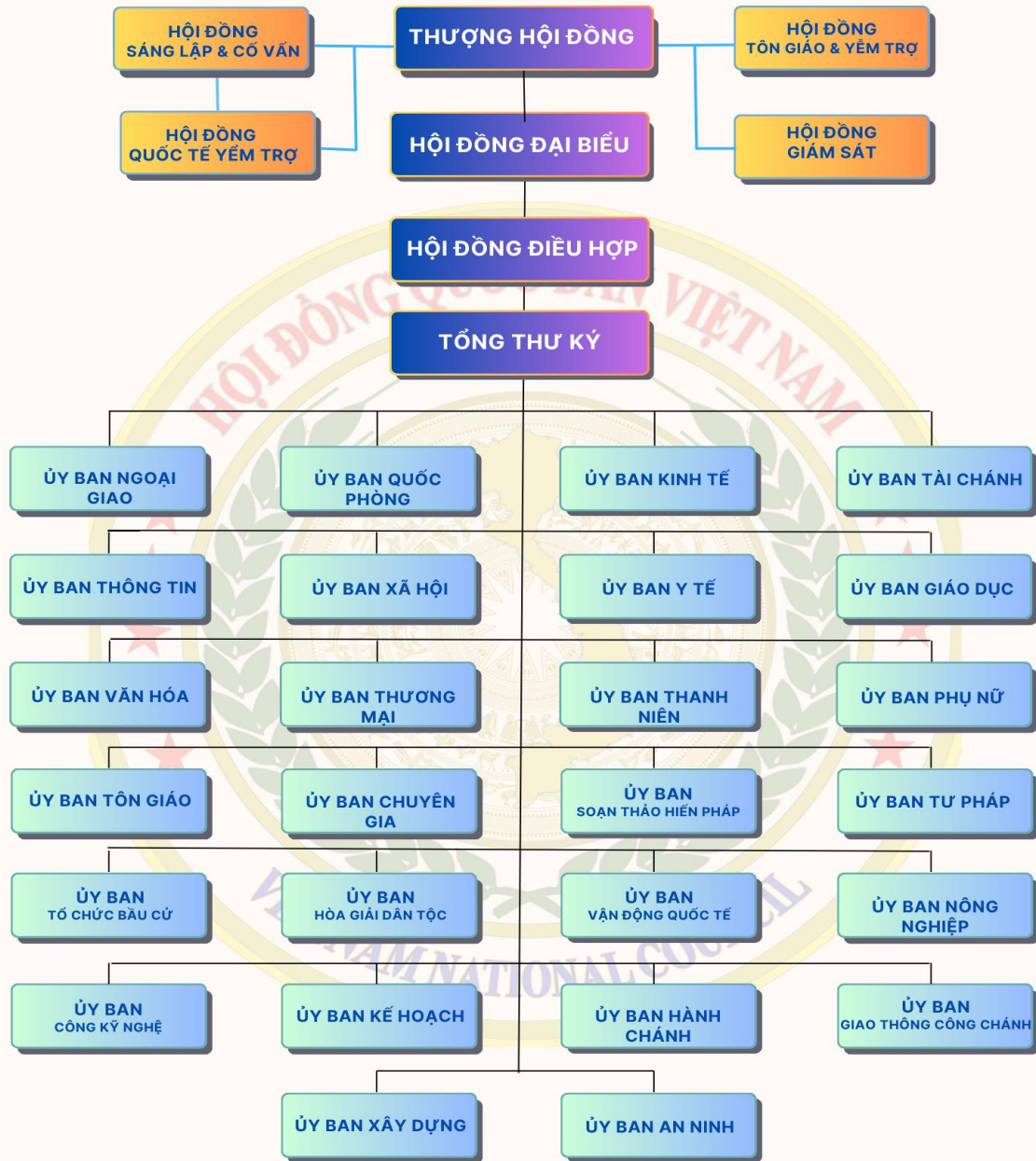
Điều 12: Hội Đồng Quốc Dân xác định thời điểm Hiến chương chính thức có hiệu lực pháp lý. Ngoài ra, điều khoản này cũng nhấn mạnh việc quy định cụ thể thời gian thi hành Hiến chương, nhằm tạo sự rõ ràng và minh bạch cho mọi thành viên và cơ quan liên quan. Điều này không chỉ giúp tránh hiểu lầm, tranh chấp mà còn làm rõ trách nhiệm thực thi.

Dưới đây là dự thảo cơ cấu tổ chức của Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam:

- I. *Thượng Hội Đồng: Cơ quan đại diện hoạt động như Thượng Viện.*
- II. *Hội Đồng Sáng Lập và Cố Vấn*
- III. *Hội Đồng Tôn Giáo và Yểm Trợ*
- IV. *Hội Đồng Giám Sát*
- V. *Hội Đồng Quốc tế Yểm trợ*
- VI. *Hội Đồng Đại Biểu: Cơ quan đại diện hoạt động như Hạ Viện.*
- VII. *Hội Đồng Điều Hợp*
- VIII. *Tổng Thư Ký: Điều hành và triển khai chính sách của Hội Đồng Quốc Dân với 26 Ủy Ban:*
 1. Ủy Ban Ngoại Giao
 2. Ủy Ban Quốc Phòng
 3. Ủy Ban Kinh Tế
 4. Ủy Ban Tài Chánh
 5. Ủy Ban Thông Tin
 6. Ủy Ban Xã Hội
 7. Ủy Ban Y Tế
 8. Ủy Ban Giáo Dục
 9. Ủy Ban Văn Hóa
 10. Ủy Ban Thương Mại
 11. Ủy Ban Thanh Niên
 12. Ủy Ban Phụ Nữ
 13. Ủy Ban Tôn Giáo
 14. Ủy Ban Chuyên Gia
 15. Ủy Ban Soạn Dự Thảo Hiến Pháp
 16. Ủy Ban Tư Pháp
 17. Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử
 18. Ủy Ban Hòa Giải Dân Tộc
 19. Ủy Ban Vận Động Quốc Tế
 20. Ủy Ban Nông Nghiệp
 21. Ủy Ban Công Kỹ Nghệ
 22. Ủy Ban Kế Hoạch
 23. Ủy Ban Hành Chánh
 24. Ủy Ban Giao Thông Công Chánh
 25. Ủy Ban Xây Dựng
 26. Ủy Ban An Ninh

HỘI ĐỒNG QUỐC DÂN VIỆT NAM

(DỰ THẢO SƠ ĐỒ TỔ CHỨC)



Cơ cấu tổ chức trên đây nhằm mục đích tạo ra một hệ thống đại diện tổng quát, bao gồm các lĩnh vực quan trọng của xã hội và đất nước, để thúc đẩy sự phát triển và phồn thịnh cho Việt Nam.

Dưới đây là phân tích về vai trò và trách nhiệm của mỗi Ủy ban trong giai đoạn lâm thời của Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam:

1) Ủy Ban Ngoại Giao

- a) *Vai trò: Thiết lập và duy trì quan hệ ngoại giao với các đất nước và tổ chức quốc tế, tìm kiếm sự hỗ trợ và công nhận từ cộng đồng quốc tế.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Liên lạc quốc tế: Gửi thông báo và thư mời đến các đại sứ quán, tổ chức quốc tế để giới thiệu về Hội Đồng.*
 - ii) *Vận động ủng hộ: Tham gia các diễn đàn quốc tế để trình bày mục tiêu và kế hoạch của Hội Đồng, tìm kiếm sự ủng hộ.*
 - iii) *Thiết lập quan hệ: Xây dựng mạng lưới quan hệ với các đất nước, tổ chức phi chính phủ và cộng đồng người Việt ở nước ngoài.*

2) Ủy Ban Quốc Phòng

- a) *Vai trò: Đánh giá và đề xuất các chiến lược liên quan đến an ninh và quốc phòng trong quá trình hình thành.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Phân tích an ninh: Đánh giá tình hình an ninh hiện tại của đất nước.*
 - ii) *Đề xuất chiến lược: Xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh trong quá trình chuyển đổi chính trị.*
 - iii) *Phối hợp: Làm việc với các ủy ban khác để Bảo đảm hoạt động của Hội Đồng diễn ra an toàn.*

3) Ủy Ban Kinh Tế

- a) *Vai trò: Nghiên cứu và đề xuất các chính sách kinh tế nhằm thúc đẩy phát triển bền vững.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Đánh giá kinh tế: Phân tích tình hình kinh tế hiện tại và các thách thức.*
 - ii) *Chiến lược phát triển: Xây dựng kế hoạch kinh tế ngắn hạn và dài hạn.*
 - iii) *Huy động nguồn lực: Tìm kiếm và đề xuất các nguồn lực tài chính hỗ trợ cho Hội Đồng.*

4) Ủy Ban Tài Chánh

- a) *Vai trò: Quản lý tài chính và ngân sách, Bảo đảm tính minh bạch và hiệu quả trong việc sử dụng nguồn lực.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Lập ngân sách: Xây dựng ngân sách cho các hoạt động của Hội Đồng.*
 - ii) *Quản lý quỹ: Giám sát việc thu chi, Bảo đảm minh bạch tài chính.*
 - iii) *Báo cáo tài chính: Cung cấp báo cáo định kỳ về tình hình tài chính.*

5) Ủy Ban Thông Tin

- a) *Vai trò: Truyền thông và phổ biến thông tin về Hội Đồng đến cộng đồng trong và ngoài nước.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Chiến lược truyền thông: Xây dựng kế hoạch truyền thông hiệu quả.*
 - ii) *Quản lý kênh thông tin: Vận hành mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác.*
 - iii) *Phản hồi thông tin: Tiếp nhận và giải đáp các thắc mắc từ công chúng.*

6) Ủy Ban Xã Hội

- a) *Vai trò: Quan tâm đến các vấn đề xã hội và phúc lợi cộng đồng.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Nghiên cứu xã hội: Đánh giá các vấn đề xã hội hiện nay.*
 - ii) *Chương trình hỗ trợ: Đề xuất và triển khai các hoạt động hỗ trợ cộng đồng.*
 - iii) *Tăng cường phúc lợi: Đề xuất chính sách nâng cao chất lượng cuộc sống.*

7) Ủy Ban Y Tế

- a) *Vai trò: Bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Đánh giá hệ thống y tế: Phân tích tình hình y tế hiện tại.*
 - ii) *Chính sách y tế: Đề xuất cải cách và phát triển hệ thống y tế.*
 - iii) *Chương trình y tế: Tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe.*

8) Ủy Ban Giáo Dục

- a) *Vai trò: Cải thiện chất lượng giáo dục và đào tạo.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Phân tích giáo dục: Đánh giá hệ thống giáo dục hiện nay.*
 - ii) *Cải cách giáo dục: Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng.*
 - iii) *Chương trình đào tạo: Tổ chức các khóa học và hội thảo.*

9) Ủy Ban Văn Hóa

- a) *Vai trò: Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Hoạt động văn hóa: Tổ chức sự kiện, lễ hội văn hóa.*
 - ii) *Bảo tồn di sản: Đề xuất chính sách bảo vệ di sản văn hóa.*
 - iii) *Quảng bá văn hóa: Giới thiệu văn hóa Việt Nam ra thế giới.*

10) Ủy Ban Thương Mại

- a) *Vai trò: Thúc đẩy hoạt động thương mại và kinh doanh.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Phân tích thị trường: Đánh giá môi trường kinh doanh hiện tại.*
 - ii) *Chính sách thương mại: Đề xuất các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.*
 - iii) *Hỗ trợ doanh nghiệp: Tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp trong giai đoạn chuyển đổi.*

11) Ủy Ban Thanh Niên

- a) *Vai trò: Đại diện và thúc đẩy sự tham gia của thanh niên.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Hoạt động thanh niên: Tổ chức các chương trình dành cho giới trẻ.*
 - ii) *Đào tạo lãnh đạo trẻ: Phát triển kỹ năng và năng lực cho thanh niên.*
 - iii) *Khuyến khích tham gia: Thúc đẩy thanh niên tham gia vào quá trình hình thành Hội Đồng.*

12) Ủy Ban Phụ Nữ

- a) *Vai trò: Bảo vệ quyền lợi và thúc đẩy vai trò của phụ nữ.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Bình đẳng giới: Đề xuất chính sách thúc đẩy bình đẳng giới.*
 - ii) *Hỗ trợ phụ nữ: Tổ chức các chương trình nâng cao kỹ năng.*
 - iii) *Nhận thức cộng đồng: Nâng cao ý thức về vai trò của phụ nữ trong xã hội.*

13) Ủy Ban Tôn Giáo

- a) *Vai trò: Bảo đảm tự do tôn giáo và sự hòa hợp giữa các tôn giáo.*
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Liên kết tôn giáo: Tạo cầu nối giữa các tổ chức tôn giáo.*
 - ii) *Chính sách tôn giáo: Đề xuất các chính sách bảo vệ tự do tín ngưỡng.*
 - iii) *Hoạt động liên tôn: Tổ chức các sự kiện giao lưu.*

14) Ủy Ban Chuyên Gia

- a) *Vai trò:* Cung cấp tư vấn chuyên môn cho Hội Đồng.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Tuyển chọn chuyên gia:* Liên kết với các chuyên gia trong và ngoài nước.
 - ii) *Tư vấn:* Hỗ trợ các ủy ban khác về mặt chuyên môn.
 - iii) *Nghiên cứu:* Thực hiện các nghiên cứu cần thiết.

15) Ủy Ban Soạn Dự Thảo Hiến Pháp

- a) *Vai trò:* Soạn thảo bản hiến pháp mới.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Nghiên cứu hiến pháp:* Tham khảo các mô hình hiến pháp tiên tiến.
 - ii) *Soạn thảo:* Xây dựng nội dung hiến pháp.
 - iii) *Tham vấn:* Tổ chức các buổi lấy ý kiến từ cộng đồng.

16) Ủy Ban Tư Pháp

- a) *Vai trò:* Bảo đảm tính pháp lý trong hoạt động của Hội Đồng.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Tư vấn pháp lý:* Hỗ trợ về mặt luật pháp cho các ủy ban.
 - ii) *Giám sát pháp lý:* Bảo đảm các hoạt động tuân thủ pháp luật.
 - iii) *Cải cách tư pháp:* Đề xuất cải cách hệ thống tư pháp.

17) Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử

- a) *Vai trò:* Chuẩn bị và tổ chức các cuộc bầu cử.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Quy trình bầu cử:* Xây dựng quy trình minh bạch và công bằng.
 - ii) *Giám sát:* Bảo đảm tính công bằng trong bầu cử.
 - iii) *Tuyên truyền:* Thông tin cho cộng đồng về quyền và nghĩa vụ bầu cử.

18) Ủy Ban Hóa Giải Dân Tộc

- a) *Vai trò:* Thúc đẩy hòa hợp và đoàn kết dân tộc.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Giải quyết mâu thuẫn:* Xử lý các xung đột xã hội.
 - ii) *Chương trình hóa giải:* Tổ chức các hoạt động kết nối cộng đồng.
 - iii) *Xây dựng lòng tin:* Tăng cường sự hiểu biết giữa các nhóm dân cư.

19) Ủy Ban Vận Động Quốc Tế

- a) *Vai trò:* Vận động sự hỗ trợ từ quốc tế.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Gây quỹ quốc tế:* Tìm kiếm nguồn tài trợ từ nước ngoài.
 - ii) *Quan hệ đối ngoại:* Mở rộng mạng lưới quan hệ quốc tế.
 - iii) *Quảng bá:* Giới thiệu Hội Đồng trên các diễn đàn quốc tế.

20) Ủy Ban Nông Nghiệp

- a) *Vai trò:* Phát triển nông nghiệp và đời sống nông dân.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Phân tích nông nghiệp:* Đánh giá tình hình nông nghiệp.
 - ii) *Chính sách hỗ trợ:* Đề xuất các chính sách cải thiện sản xuất.
 - iii) *Công nghệ nông nghiệp:* Thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới.

21) Ủy Ban Công Kỹ Nghệ

- a) *Vai trò:* Phát triển công nghiệp và công nghệ.
- b) *Trách nhiệm:*
 - i) *Chiến lược công nghiệp:* Xây dựng kế hoạch phát triển công nghiệp.

- ii) Công nghệ mới: Khuyến khích nghiên cứu và ứng dụng.
- iii) Hỗ trợ doanh nghiệp: Tư vấn về công nghệ và kỹ thuật.

22) Ủy Ban Kế Hoạch

- a) Vai trò: Lập kế hoạch tổng thể cho hoạt động của Hội Đồng.
- b) Trách nhiệm:
 - i) Kế hoạch chiến lược: Xây dựng mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.
 - ii) Phối hợp: Làm việc với các ủy ban để Bảo đảm tính đồng bộ.
 - iii) Đánh giá: Theo dõi và điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.

23) Ủy Ban Hành Chính

- a) Vai trò: Quản lý các hoạt động hành chính và nhân sự.
- b) Trách nhiệm:
 - i) Quản lý nhân sự: Tuyển dụng và quản lý đội ngũ nhân viên.
 - ii) Quản lý tài nguyên: Bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động.
 - iii) Hỗ trợ hành chính: Cung cấp dịch vụ hành chính cho các ủy ban.

24) Ủy Ban Giao Thông Công Chánh

- a) Vai trò: Phát triển hệ thống giao thông và công trình công cộng.
- b) Trách nhiệm:
 - i) Đánh giá hạ tầng: Kiểm tra tình trạng hiện tại của hạ tầng giao thông.
 - ii) Dự án cải thiện: Đề xuất các dự án nâng cấp.
 - iii) An toàn giao thông: Đề xuất biện pháp giảm thiểu tai nạn.

25) Ủy Ban Xây Dựng

- a) Vai trò: Quản lý và triển khai các dự án xây dựng.
- b) Trách nhiệm:
 - i) Kế hoạch xây dựng: Lên kế hoạch cho các công trình quan trọng.
 - ii) Giám sát thi công: Bảo đảm chất lượng và tiến trình.
 - iii) Tuân thủ quy định: Bảo đảm các công trình tuân thủ pháp luật.

26) Ủy Ban An Ninh

- a) Vai trò: Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và bảo vệ tổ chức cùng các thành viên trong hoạt động.
- b) Trách nhiệm:
 - i) Xây dựng và thực hiện các biện pháp bảo vệ an ninh nội bộ, bảo mật thông tin.
 - ii) Giám sát, phòng ngừa các nguy cơ đe dọa từ bên ngoài và nội bộ.
 - iii) Hỗ trợ, phối hợp với các nhóm và thành viên để bảo đảm an toàn trong các hoạt động vận động.

Ghi chú cho các Ủy ban trong giai đoạn hình thành:

1. *Xây dựng cơ cấu tổ chức: Mỗi Ủy ban cần thiết lập một bộ máy hoạt động hiệu quả, xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể và phân bổ nhân sự phù hợp để đạt được các mục tiêu đã đề ra.*
2. *Phối hợp liên ủy ban: Tăng cường hợp tác và chia sẻ thông tin giữa các Ủy ban để tận dụng tối đa nguồn lực và giảm thiểu sự trùng lặp trong hoạt động, Bảo đảm các chương trình được triển khai hiệu quả nhất.*
3. *Thu hút nhân sự: Ưu tiên tuyển dụng và đào tạo các thành viên có năng lực và tâm huyết. Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, khuyến khích sự phát triển cá nhân và nâng cao năng lực của đội ngũ.*
4. *Lập kế hoạch hành động: Xác định rõ các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn, từ đó xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể cho từng giai đoạn, giúp Ủy ban có hướng đi nhịp nhàng và dễ dàng theo dõi tiến trình.*
5. *Bảo đảm minh bạch: Công khai thông tin về hoạt động, tiến trình và kết quả thực hiện của từng Ủy ban. Điều này không chỉ giúp xây dựng niềm tin với cộng đồng mà còn là động lực để Ủy ban luôn nỗ lực cải thiện và đạt hiệu quả cao.*

Trong giai đoạn hình thành, việc xác định rõ vai trò và trách nhiệm của mỗi Ủy ban là yếu tố quan trọng để bảo đảm Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam hoạt động hiệu quả, nhằm hướng tới các mục tiêu chung. Các Ủy ban cần có sự hợp tác và phối hợp chặt chẽ, điều này sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp trong quá trình làm việc. Bằng cách này, mỗi Ủy ban không chỉ đóng góp vào sự phát triển riêng lẻ mà còn thúc đẩy tiến bộ toàn diện của Hội Đồng, giúp tăng cường nền dân chủ và bảo đảm phồn thịnh cho đất nước Việt Nam. Sự đồng lòng và đoàn kết trong công việc của các Ủy ban sẽ là nền tảng vững chắc để Việt Nam phát triển bền vững và đáp ứng được kỳ vọng của người dân, xây dựng một tương lai dân chủ và phồn vinh cho mọi thế hệ.

Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam không thỏa mãn và khích động bạo lực hay lật đổ, mà trái lại mang sứ mệnh hoá giải, nối kết để thống nhất tất cả những tâm hồn Việt Nam, dù ở trong nước hay nơi xa xôi hải ngoại. Chúng ta kiên định với một tôn chỉ cao cả: giữ vững ổn định tình hình chính trị và tiến bộ không ngừng thông qua đối thoại và thay đổi hệ chế chính trị một cách hoà bình, thông qua sự nhượng bộ và thấu hiểu lẫn nhau. Chúng ta hiểu rằng sự chia rẽ chỉ sinh ra mất mát và đau thương, còn sự hợp nhất mới là nền tảng vững chắc cho sự phát triển.

Hội Đồng Quốc Dân Việt Nam khắc sâu quyết tâm này trong từng quyết định và hướng đi, để mỗi bước chúng ta tạo nên sẽ là tiền đề cho một Việt Nam đoàn kết và vững mạnh hơn. Chúng ta không muốn là ngọn gió làm bùng cháy ngọn lửa của mâu thuẫn, mà muốn là làn gió mát lành thổi bay những khó khăn, cuộc sống tốt đẹp hơn chính là ngọn lửa mà chúng ta đang hướng tới. Với sự dung dị và nhân nại, chúng ta không chỉ mở lòng đối với nhau mà còn lan tỏa thông điệp của mình đến cộng đồng quốc tế, để cả thế giới công nhận và hỗ trợ cho hành trình của Việt Nam hướng tới tự do, hòa bình và thịnh vượng. Chúng ta tin rằng, mỗi hành động hoà bình, mỗi lời lẽ từ tâm sẽ góp phần xây dựng nền móng cho một Việt Nam tươi sáng, không nền tảng vững chắc nào có thể được xây dựng trên những hoài nghi hay sợ hãi, mà chỉ có thể vững vàng trên lòng tin và hy vọng - lòng tin vào con người và hy vọng vào tương lai.

Hãy cùng nhau tạo dựng một tương lai Việt Nam không còn mâu thuẫn và chia rẽ, một tương lai mà ở đó mỗi con người đều có quyền được sống trong hoà bình và hạnh phúc.

Hãy đưa tay ra không chỉ để nhận, mà để cho và để nắm lấy tay nhau, cho đến khi chúng ta có thể tự hào nói với thế hệ con cháu của chúng ta: VIỆT NAM MÃI MÃI LÀ VIỆT NAM .